

Số: 260/KH-THPTBLS

Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2025-2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 (Chương trình GDPT 2018) và Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

- Công văn số 4555/BGDĐT-GDTrH ngày 05/8/2025 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025 - 2026; Quyết định số 4400/QĐ-UBND ngày 26/8/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội; Công văn số 3558 /SGDĐT-GDTrH ngày 08 /9 /2025 của Sở giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026.

II. ĐẶC ĐIỂM, ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2025 - 2026

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục địa phương

Xã Yên Xuân được thành lập trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích và dân số của các xã Yên Trung, Yên Bình (huyện Thạch Thất) và xã Đông Xuân (huyện Quốc Oai), phần lớn diện tích và dân số của xã Tiến Xuân, một phần diện tích và dân số của xã Thạch Hòa trước đây, xã có diện tích tự nhiên 78.01 km², dân số 29.375 người; Đảng bộ xã có 49 tổ chức đảng. Yên Xuân là xã tiếp giáp với Đại học Quốc gia Hà Nội, Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, Làng văn hóa Du lịch các dân tộc Việt Nam, hệ thống giao thông đường 446, Đại lộ Thăng long kéo dài, cao tốc Hòa Lạc - Hòa Bình chạy qua; giáp danh với cấu trúc đô thị lõi trung tâm khu vực Hòa Lạc, định hướng phát triển thành phố phía Tây. Xã đang hướng tới Phát triển đô thị bền vững theo hướng sinh thái, thân thiện với môi trường, giữ gìn không

gian cảnh quan sông suối, rừng núi tự nhiên, bảo tồn phát huy các giá trị văn hóa, lịch sử địa phương (xứ mường) sẽ là những điều kiện thuận lợi để xã phát triển nhanh về thương mại, dịch vụ và công nghiệp, gắn với phát huy thế mạnh phát triển các mô hình trồng rau sạch hữu cơ, cây ăn quả, thương hiệu...hình thành các khu du lịch trải nghiệm, du lịch sinh thái, đô thị sinh thái, du lịch dưới tán rừng.

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Yên Xuân nhiệm kỳ 2025-2030 xác định: “Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo; phát triển giáo dục số, giáo dục thông minh, giáo dục cá nhân hoá, giáo dục sáng tạo, giáo dục thích ứng với sự phát triển của trí tuệ nhân tạo; đồng thời, trang bị cho học sinh các kỹ năng thiết yếu để thích ứng học tập, làm việc hiệu quả, an toàn trong không gian số”.

2. Đặc điểm nhà trường, những thuận lợi và khó khăn thực hiện chương trình năm học 2025 - 2026.

2.1. Học sinh

Khối	Số học sinh								Số lớp
	Tuyển mới	Lên lớp	Lưu ban	Học lại	Bỏ học	Chuyển đến	Chuyển đi	Tổng số	
10	685							685	15
11		515						515	12
12		401						401	10
Tổng	1601								37

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên

TT	Môn	Số lượng giáo viên			Trình độ chuyên môn	
		Tổng số	Biên chế	Hợp đồng	Đạt chuẩn	Trên chuẩn
	Tổng số	68	34	34	61	7
1	Ngữ văn	10	6	4	9	1
2	Toán	10	5	5	8	2
3	Tiếng Anh	7	4	3	6	1
4	GDTC	5	3	2	5	
5	GDQP - AN	3	1	2	3	
6	Sử	4	1	3	4	
7	Địa	4	2	2	4	
8	GDKTPL	4	0	4	4	
9	Vật lí	5	3	2	5	
10	Hoá học	4	2	2	3	1
11	Sinh học	3	2	1	2	1

12	Tin học	3	3	0	3	
13	Âm nhạc	2		2	2	
14	Công nghệ	4	2	2	3	1

2.3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

Loại phòng	Phòng học	Phòng chức năng								Nhà thể chất	Sân tập
		Vật lý	Công nghệ	Hóa học	Sinh học	Ngoại ngữ	Tin học	Đa năng	Thư viện		
Hiện có	19	1	1	1	1	1	1		1	1	

100% các phòng học đều được trang bị điều hòa, máy chiếu, hệ thống mạng Internet, hệ thống chiếu sáng, rèm cửa sổ và bàn ghế;

Khu vực nhà vệ sinh luôn sạch sẽ, đảm bảo; Nhà vệ sinh và khu vực để xe có hệ thống loa tự động nhắc nhở việc giữ gìn vệ sinh, thực hiện quy định về an toàn giao thông;

2.4. Chất lượng giáo dục năm học 2024 - 2025

Kết quả rèn luyện và học tập:

* Kết quả rèn luyện

Xếp loại	Thực hiện năm học 2023-2024	Thực hiện năm học 2024-2025	So sánh
Tốt	85,6%	88,1%	+2,5%
Khá	12,79%	10,96%	-1,83%
Đạt	1,61%	0,91%	-0,7%
Chưa đạt	0	0	0

* Kết quả học tập

Xếp loại	Thực hiện năm học 2023-2024	Thực hiện năm học 2024-2025	So sánh
Tốt	15,5%	26,25%	+10,75%
Khá	61,7%	67,12%	+ 5,4%
Đạt	22,8%	6,3 %	- 16,5%
Chưa đạt	0	0	

Kết quả giáo dục mũi nhọn:

* Kết quả của học sinh:

- Tỷ lệ tốt nghiệp THPT năm 2025: 100%.
- Kỳ thi HSG cấp thành phố, đạt 01 giải Khuyến khích môn Lịch sử.
- Kỳ thi Olympic các môn văn hóa lớp 10, 11 cụm Thạch Thất - Quốc Oai, đạt 02 giải Ba và 13 giải Khuyến khích.
- Cuộc thi tìm hiểu kiến thức pháp luật cấp Cụm, đạt giải Nhì.

- Giải thể thao học sinh phổ thông thành phố Hà Nội năm học 2024 - 2025 đạt 02 huy chương vàng, 05 huy chương bạc, 02 huy chương đồng.

- Có 02 học sinh đạt giải Nhất, 02 học sinh đạt giải Nhì, 02 học sinh đạt giải Ba trong cuộc thi nghiên cứu khoa học dành cho học sinh THPT cấp cụm và 02 học sinh đạt giải Tư cấp Thành phố.

*** Kết quả của giáo viên:**

- Cuộc thi giáo viên giỏi cấp Cụm: đạt 03 giải Nhì, 01 giải Ba.

- Có 16 SKKN được công nhận cấp Ngành.

Kết quả xếp loại thi đua năm học 2024-2025:

- Nhà trường:

+ Cấp bộ: Bằng khen của bộ trưởng bộ GDĐT.

+ Cấp thành phố: đang chờ kết quả tặng bằng khen của UBND TP Hà Nội.

+ Tập thể nhà trường: Đạt tập thể Lao động xuất sắc.

- Cấp Tổ: đang chờ quyết định của cấp trên.

+ Lao động xuất sắc: Tổ TN.

+ Lao động tiên tiến: Tổ Xã Hội.

- Cá nhân:

+ Có 16 đồng chí đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.

+ 04 đồng chí được Bộ trưởng Bộ Giáo dục tặng bằng khen.

+ 01 đồng chí đề nghị tặng bằng khen của chủ tịch UBND thành phố Hà Nội.

+ 01 đồng chí được công đoàn ngành GD Hà Nội tặng giấy khen.

+ 01 đồng chí được Thành đoàn Hà Nội tặng bằng khen.

2.5. Những thuận lợi và khó khăn thực hiện chương trình năm học 2025-2026.

2.5.1. Thuận lợi:

- Tập thể nhà trường luôn đoàn kết nhất trí cao trong thực hiện các chủ trương của nhà trường tạo được khối thống nhất tạo nên sức mạnh tập thể cho nhà trường.

- BGH nhà trường dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên được đào tạo cơ bản, có trách nhiệm cao, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển; chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm của đa số giáo viên đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục trong thời kỳ mới.

- Đa số cha mẹ học sinh đồng thuận và ủng hộ các hoạt động giáo dục của nhà trường

- Cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng được nhu cầu dạy và học theo Chương trình GDPT 2018.

2.5.2. Khó khăn:

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên:

+ Cơ cấu chưa hợp lý, còn thiếu nhiều so với chỉ tiêu biên chế, đầu năm học nhà trường chỉ có 34 giáo viên so với 68 chỉ tiêu biên chế được giao, nhiều môn không

có giáo viên biên chế.

+ Số lượng giáo viên hợp đồng, thỉnh giảng nhiều, giáo viên biên chế ít và hầu hết là giáo viên trẻ, có tuổi nghề ít nên việc đổi mới phương pháp dạy học chưa thực sự hiệu quả; kỹ năng sử dụng đồ dùng dạy học còn chưa cao.

+ Đời sống kinh tế của CBVC nhà trường còn nhiều khó khăn nên ảnh hưởng tới quá trình học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Chất lượng học sinh: Điểm đầu vào thấp ảnh hưởng lớn đến kết quả học tập, rèn luyện. Nhiều học sinh ở xa, học sinh đến từ nhiều địa bàn khác nhau gây khó khăn cho việc thực hiện nội quy.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

- Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT 2018) đạt chất lượng, hiệu quả cao;

- Tiếp tục tham mưu Sở GDĐT bổ sung CBGV đảm bảo cơ cấu tổ chức, đầu tư cơ sở hạ tầng, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai CTGDPT 2018;

- Đẩy mạnh chuyên đổi số, đổi mới phương thức quản lý; thực hiện quản trị trường học đảm bảo dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả;

- Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; triển khai ứng dụng công nghệ số trong dạy và học;

- Bồi dưỡng phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, đảm bảo số lượng giáo viên theo môn học để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình;

- Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

- Tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 40 năm thành lập trường tạo không khí phấn khởi cho giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh làm tiền đề để từng bước nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

2. Các chỉ tiêu cụ thể

- **Xếp loại rèn luyện:**

Xếp loại	Thực hiện năm học 2024-2025	Chỉ tiêu năm học 2025-2026
Tốt	88,1%	92%
Khá	10,96%	8%
Đạt	0,91%	0

Chưa đạt	0	0
- Xếp loại học lực:		
Xếp loại	Thực hiện năm học 2024-2025	Chỉ tiêu năm học 2025-2026
Tốt	26,25%	32%
Khá	67,12%	66%
Đạt	6,3 %	02%
Chưa đạt	0	0

- Đánh giá viên chức và chuẩn nghề nghiệp

Đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp GV, chuẩn Hiệu trưởng:

+ Loại Tốt: 20%

+ Loại Khá: 80%

+ Loại Đạt: 0

+ Loại chưa đạt: 0

Đánh giá xếp loại viên chức, LDHĐ

+ Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ: 20%

+ Hoàn thành Tốt nhiệm vụ: 80%

+ Hoàn thành nhiệm vụ: 0%

+ Không hoàn thành nhiệm vụ: 0%

- Danh hiệu thi đua

- Cá nhân:

+ Lao động tiên tiến: 100 %.

+ Đề nghị công nhận CSTĐ cấp cơ sở.

- Tập thể:

+ Nhận cờ thi đua của Thành Phố.

+ Nhà trường: Đạt tập thể LD Xuất sắc.

+ Tổ CM: 02 tổ đạt tập thể LD Xuất sắc.

IV. KHUNG KẾ HOẠCH THỜI GIAN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC VÀ KẾ HOẠCH DẠY HỌC CÁC MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Khung kế hoạch thời gian thực hiện chương trình năm học 2025 – 2026 (Phụ lục 1)

2. Kế hoạch dạy học các môn học/hoạt động giáo dục của khối/ lớp (Phụ lục 2)

Thống kê các môn học/hoạt động giáo dục theo CT 2018

*** Các môn học lựa chọn Khối 10**

Các môn học lựa chọn	Số lớp	Số học sinh	Số tiết thực hiện trong HKI	Số tiết thực hiện trong HKII
1. Địa Lý	11	501	36	34
2. GDKTPL	11	501	36	34
3. Vật lí	9	411	36	34
4. Hóa học	4	184	36	34
5. Sinh học	9	411	36	34
6. Âm nhạc	6	274	36	34
7. Tin học	3	141	36	34
8. Công nghệ - NN	3	136	36	34
9. Công nghệ - CN	4	183		

*** Cụm Chuyên đề học tập lựa chọn Khối 10**

Cụm chuyên đề các môn	Số lớp	Số học sinh	Số tiết thực hiện trong HKI	Số tiết thực hiện trong HKII
Toán, Lý, Hóa	03	141	18	17
Toán, Sinh, CN NN	01	43	18	17
Toán, Ngữ Văn, vật lý	05	229	18	17
Toán, Ngữ Văn, Địa lý	06	274	18	17

*** Các môn học lựa chọn Khối 11**

Các môn học lựa chọn	Số lớp	Số học sinh	Số tiết thực hiện trong HKI	Số tiết thực hiện trong HKII
Địa Lý	09	403	36	34
GDKTPL	04	185	36	34
Vật lí	07	287	36	34
Hóa học	03	112	36	34
Sinh học	03	112	36	34
Âm nhạc	04	185	36	34
Tin học	08	330	36	34
Công nghệ - NN	01	43	36	34
Công nghệ - CN	09	403	36	34

*** Cụm Chuyên đề học tập lựa chọn Khối 11**

Cụm chuyên đề các môn	Số lớp	Số học sinh	Số tiết thực hiện trong	Số tiết thực hiện trong
------------------------------	---------------	--------------------	--------------------------------	--------------------------------

			HKI	HKII
Toán, Lý, Hóa	02	69	18	17
Toán, Hoá, Sinh	01	43	18	17
Toán, Ngữ Văn, Tin học	05	218	18	17
Toán, Ngữ Văn, Địa	04	185	18	17

*** Các môn học lựa chọn Khối 12**

Các môn học lựa chọn	Số lớp	Số học sinh	Số tiết thực hiện trong HKI	Số tiết thực hiện trong HKII
Địa Lý	04	160	36	34
GDKTPL	05	201	36	34
Vật lí	03	117	36	34
Hóa học	08	318	36	34
Sinh học	05	200	36	34
Âm nhạc	02	83	36	34
Tin học	06	241	36	34
Công nghệ - NN	02	80	36	34
Công nghệ - CN	05	204	36	34

*** Cụm Chuyên đề học tập lựa chọn Khối 12**

Cụm chuyên đề các môn	Số lớp	Số học sinh	Số tiết thực hiện trong HKI	Số tiết thực hiện trong HKII
Toán, Lý, Hóa	01	33	18	17
Toán, Lý, Văn	01	45	18	17
Ngữ văn, Địa, GDKT PL	03	121	18	17
Toán, Ngữ Văn, Tin	04	163	18	17

3. Nội dung thực hiện các kế hoạch giáo dục của nhà trường

3.1. Xây dựng các tổ hợp môn học và cụm chuyên đề học tập lựa chọn

- Nhà trường xây dựng các tổ hợp của mỗi khối có 4 môn học lựa chọn và các chuyên đề học tập lựa chọn, thực hiện theo quy định sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành tại Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; bảo đảm vừa đáp ứng theo nguyện vọng của học sinh vừa sử dụng đầy đủ, hiệu quả đội ngũ giáo viên của nhà trường; tổ chức tư vấn và cho học sinh đăng kí, lựa chọn các tổ hợp do nhà trường xây dựng đảm bảo khoa học, công khai, minh bạch.

- Tổ chức xây dựng các cụm chuyên đề học tập lựa chọn phù hợp với định hướng nghề nghiệp; học sinh được chọn cụm chuyên đề trong các môn học bắt buộc và các môn học đã lựa chọn.

- Triển khai nội dung cụ thể về Kế hoạch xây dựng các tổ hợp môn học và cụm chuyên đề học tập lựa chọn của nhà trường đến CBGV, học sinh, CMHS.

3.2. Việc bố trí dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Nhà trường xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông 2018, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh:

+ Các kế hoạch thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kỳ một cách hợp lý, khoa học, bảo đảm số tiết/tuần theo quy định dành cho mỗi giáo viên.

+ Đối với các môn học: Lịch sử, Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật là những môn học chịu ảnh hưởng trực tiếp của việc thay đổi địa giới hành chính và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp. Do vậy, trong quá trình xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học các môn học này, giáo viên phải cập nhật nội dung chỉnh sửa chương trình môn học của Bộ GDĐT. Đồng thời, cần chủ động nghiên cứu, cập nhật thông tin mới và điều chỉnh tư liệu giảng dạy nhằm giúp học sinh hiểu đúng về địa phương trong bối cảnh hành chính mới.

+ Đối với môn Ngữ văn: Tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kỳ nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn.

+ Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, nhà trường phân công giáo viên có năng lực chuyên môn phù hợp với nội dung hoạt động đảm nhận. Giáo viên được phân công đảm nhận các nội dung hoạt động của chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp thực hiện đúng nhiệm vụ. Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp được tổ chức trong và ngoài lớp học, trong và ngoài trường học; theo quy mô nhóm, lớp học, khối lớp hoặc quy mô trường; với bốn loại hình hoạt động chủ yếu là Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Hoạt động câu lạc bộ; với sự tham gia, phối hợp, liên kết của nhiều lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường như: giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên môn học, cán bộ tư vấn tâm lý học đường...; phân định rõ nhiệm vụ thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành.

+ Đối với nội dung giáo dục địa phương: Căn cứ vào Tài liệu giáo dục địa phương lớp 10, 11, 12 đã được Bộ GDĐT phê duyệt sử dụng trong cơ sở GDPT thành phố Hà Nội tại các Quyết định: Quyết định số 1267/QĐ-BGDĐT ngày 8/5/2023; Quyết định số 480/QĐ-BGDĐT ngày 26/2/2025; Quyết định số 1665/QĐ-BGDĐT ngày 17/4/2024; Nhà trường phân công giáo viên đảm nhận dạy môn giáo dục địa phương, giáo viên cần chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu bài học/chủ đề trong Tài liệu để phù hợp với thực tiễn sắp xếp địa giới

hành chính và chính quyền địa phương hai cấp. Tổ chức thực hiện việc giảng dạy và học tập, kiểm tra đánh giá nội dung giáo dục địa phương theo đúng qui định.

3.3. Việc thực hiện các chương trình môn học

- Các tổ, nhóm họp nghiên cứu và xây dựng các kế hoạch giáo dục của nhóm chuyên môn.

- Triển khai tới giáo viên kế hoạch giáo dục của nhóm sau khi được nhà trường phê duyệt. Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục và kế hoạch bài dạy của cá nhân. Xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Tổ chức dạy học phân hóa theo năng lực, nguyện vọng của học sinh và điều kiện cụ thể của nhà trường dựa theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông.

3.4. Đối với công tác giáo dục đạo đức, rèn kỹ năng sống cho học sinh

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học.

- Thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biên đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

- Đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Giao nhóm Giáo dục thể chất xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

3.5. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

- Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh, chú ý đến tính vừa sức, khả năng hoàn thành nhiệm vụ của học sinh, tránh quá tải, căng thẳng cho học sinh.

- Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh.

- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Ban Giám hiệu, các tổ chuyên môn, các giáo viên tăng cường việc dự giờ một cách nghiêm túc, xây dựng, cầu thị, coi đó là một giải pháp hiệu quả để nâng cao chất lượng giờ dạy, bồi dưỡng chuyên môn,...; tiếp tục thực hiện hiệu quả phong trào “Nhà trường cùng chung tay phát triển - Thầy cô cùng sẻ chia trách nhiệm” nhằm tăng cường phối hợp, trao đổi giữa giáo viên nhà trường với các trường THPT trên địa bàn thành phố để học hỏi, hỗ trợ, nâng cao chất lượng chuyên môn và sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

3.6. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

- Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về đánh giá học sinh theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021, trong đó chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh. Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh.

- Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua các câu hỏi, bài tập, dự án, thuyết trình, hoạt động học tập,...; Tổ chức đánh giá định kỳ với

các hình thức phù hợp như bài thực hành, bài kiểm tra tổng hợp, sản phẩm sáng tạo, dự án học tập. Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, hướng dẫn chấm điểm minh bạch, thông báo trước các yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời chú trọng đánh giá nội dung tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, đạo đức liêm chính, an toàn giao thông, quyền con người, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, ... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần phát triển toàn diện cho học sinh.

- Việc kiểm tra, đánh giá cụm chuyên đề học tập lựa chọn được thực hiện theo khoản 3, Điều 6 tại Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; kết quả kiểm tra, đánh giá được ghi vào Sổ theo dõi và đánh giá học sinh thuộc học kì khi kết thúc dạy học cụm chuyên đề học tập.

3.7. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; bồi dưỡng đội ngũ cán bộ Đoàn, giáo viên chủ nhiệm kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp. Thường xuyên cập nhật thông tin về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu của thị trường lao động để định hướng các hoạt động giáo dục phù hợp với các yêu cầu của xã hội đồng thời đáp ứng nguyện vọng của học sinh; tăng cường công tác tư vấn hướng nghiệp cho học sinh lớp 12.

- Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường. Thực hiện tốt công tác quản lý, phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học gắn với giáo dục hướng nghiệp. Tăng cường huy động các nguồn lực tài chính và các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đảm bảo cho việc tổ chức các hoạt động dạy học/giáo dục trong nhà trường theo hướng thực học, lý thuyết gắn với thực hành và thực tiễn phục vụ cho giáo dục hướng nghiệp và phân luồng đạt hiệu quả.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục hướng nghiệp linh hoạt phù hợp với đặc điểm tâm lý học sinh, nhu cầu, năng lực học sinh, đảm bảo gắn với yêu cầu phát triển kinh tế xã hội địa phương và nhu cầu thực tiễn của thị trường lao động.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, trải nghiệm nghề nghiệp gắn với thực tiễn; chủ động tích hợp nội dung giáo dục hướng nghiệp vào các môn học và hoạt động giáo dục trong CTGDPT. Khuyến khích học sinh tìm hiểu, khám phá ngành nghề thông qua mô hình giáo dục STEM/STEAM, câu lạc bộ, diễn đàn tư vấn hướng nghiệp tại trường học.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM thông qua hình thức Câu lạc bộ hoặc các hoạt động trải nghiệm thực tế. Hoạt động trải nghiệm STEM được tổ chức thực hiện theo sở thích và năng khiếu và lựa chọn của học sinh tham gia một

cách tự nguyện. Tổ chức các không gian trải nghiệm STEM trong nhà trường, giới thiệu thư viện học liệu số, thí nghiệm ảo, mô phỏng, phần mềm để học sinh tìm hiểu, khám phá các thí nghiệm, ứng dụng khoa học, kỹ thuật trong thực tiễn đời sống.

- Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường THPT; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

3.8. Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số

- Tiếp tục triển khai sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử cấp THPT theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội; triển khai ứng dụng công nghệ thông tin để kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường. Tích cực trao đổi, cập nhật văn bản trên môi trường số nhằm giảm thời gian, tiết kiệm văn phòng phẩm và đảm bảo cập nhật nhanh, chính xác, hiệu quả.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn giáo viên dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn...); chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh.

- Triển khai các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT nhằm hình thành và phát triển những năng lực thiết yếu của công dân số, sẵn sàng tham gia vào môi trường số trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0.

3.9. Tham gia các kì thi, cuộc thi

- Căn cứ kế hoạch tổ chức các kỳ thi, cuộc thi của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, nhà trường xây dựng các kế hoạch cụ thể tổ chức các cuộc thi cấp trường và tham gia các cuộc thi do cấp trên tổ chức như tổ chức thi học sinh giỏi cấp trường, tổ chức lựa chọn học sinh tham gia kì thi học sinh giỏi cấp cụm, cấp thành phố đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội.

- Tổ chức cho học sinh thi tốt nghiệp THPT theo kế hoạch của Bộ giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức tốt Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, tham gia Hội thi giáo viên giỏi cấp cụm và cấp thành phố các môn Ngữ văn, Tin học, Địa lí.

3.10. Phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên

- Tham mưu với Sở GDĐT Hà Nội bổ sung chỉ tiêu biên chế để đảm bảo cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng kế hoạch sử dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên của nhà trường. Tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng do Sở tổ chức; gắn nội dung tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 với nội dung bồi dưỡng thường xuyên và nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường. Hỗ trợ kinh phí để CBGV tham gia các khóa học nâng cao nghiệp vụ và phát triển chuyên môn.

3.11. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; thực hiện nhập liệu, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số.

- Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, không lạm dụng vị trí công tác của giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo. Chỉ đạo tổ, nhóm chuyên môn, giáo viên kiểm soát chặt chẽ nội dung, không để xuất bản phẩm tham khảo có nội dung vi phạm chủ quyền biển đảo, truyền thống văn hoá, thuần phong mỹ tục của Việt Nam đưa vào sử dụng trong dạy học tại nhà trường.

- Tiếp tục quản lý nghiêm hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định tại Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT.

- Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý nhà trường theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường THPT có nhiều cấp học, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

+ Tự chủ trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; trong đó các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường. Kế hoạch giáo dục nhà trường được xây dựng trên cơ sở chiến lược phát triển của nhà trường, vừa thực hiện các mục tiêu trước mắt, vừa hướng đến mục tiêu lâu dài. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định, báo cáo Sở GDĐT trước khi thực hiện.

+ Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ, nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của nhà trường.

+ Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch 4340/KH-SGDĐT ngày 12/12/2022 của Sở GDĐT về việc tổ chức phong trào “Nhà trường cùng chung tay phát triển, thầy cô cùng sẻ chia trách nhiệm”. Linh hoạt trong việc tổ chức các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm dạy học, kinh nghiệm quản lý, hỗ trợ học sinh học tập với trường THPT Kim Liên.

- Tiếp tục triển khai và thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số. Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục. Tổ chức triển khai tốt việc chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá và quản trị nhà trường theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; tập trung chỉ đạo thực hiện việc chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập, rèn luyện của học sinh cấp trung học theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo.

3.12. Tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn trường học

- Phối hợp chặt chẽ với trạm y tế xã Tây Phương, Bệnh viện đa khoa Thạch Thất để triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp bảo đảm an toàn phòng chống dịch bệnh cho học sinh, giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý; thực hiện nghiêm quy định về phòng, chống dịch trong nhà trường.

- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý; duy trì thực hiện vệ sinh trường, lớp học theo quy định; thường xuyên rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết để bảo đảm an toàn.

- Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

3.13. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

- Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình trong bối cảnh ứng phó với tình hình dịch bệnh nếu có.

- Phát huy vai trò tự chủ về chuyên môn của giáo viên trong việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa theo quy định. Phối hợp với các Nhà xuất bản cung ứng sách giáo khoa cho học sinh đầy đủ, kịp thời trước khai giảng năm học 2025- 2026 và chuẩn bị cho các năm học tiếp theo, bảo đảm kịp thời, chất lượng, đúng quy định.

- Chỉ đạo các nhóm chuyên môn xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kì các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số. Khai thác hiệu quả kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử của ngành.

3.14. Công tác thi đua, khen thưởng

- Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng trong nhà trường theo quy định tại Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, quy định của UBND thành phố và hướng dẫn của Sở GDĐT về công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục nhằm tạo động lực thúc đẩy sự phát triển ở nhà trường. Đánh giá xếp loại viên chức hằng tháng đối với VC, LDHD theo quy định của Thành phố và của Sở GDĐT Hà Nội.

- Triển khai cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Sở GDĐT thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

- Thực hiện nghiêm túc nghị quyết của Chi bộ, của Hội nghị CBVC trên nguyên tắc tập trung dân chủ trong công tác thi đua khen thưởng. Tăng cường đoàn kết nội bộ, nâng cao tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, động viên, khuyến khích, tạo điều kiện và môi trường cho giáo viên thi đua xây dựng các bài giảng trực tuyến, phát triển học liệu điện tử để chủ động, sáng tạo, linh hoạt trong tổ chức dạy học của nhà trường.

- Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tập trung tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh về giáo dục và việc thực hiện nhiệm vụ năm học. Tổ chức tốt “Tuần sinh hoạt tập thể đầu năm học”.

2. Củng cố và nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đặc biệt là các thiết bị và nền tảng công nghệ để dạy học trực tuyến. Rà soát, kiểm kê lại đồ dùng dạy học hiện có, sắp xếp bảo quản và sử dụng có hiệu quả các đồ dùng dạy học phục vụ cho các khối lớp và xây dựng kế hoạch tăng cường cơ sở vật chất để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông. Tăng cường nâng cao năng lực của cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên, nhân viên; tiếp tục đổi mới quản lý giáo dục, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, là khâu đột phá để nâng cao chất lượng dạy và học.

3. Tổ chức tốt Hội nghị cán bộ viên chức đầu năm học để quán triệt các quy định của Bộ GDĐT, Sở GDĐT Hà Nội; thống nhất các quy chế, quy định của nhà trường như: Quy chế tổ chức và hoạt động, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế thực hiện dân chủ, quy chế thi đua khen thưởng, quy định dạy thêm, học thêm, quy định thu chi tài chính,... đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch.

4. Tổ chức cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tích cực Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, lập

thành tích chào mừng kỷ niệm 80 năm ngày lập ngành Bộ Quốc gia Giáo dục (nay là Bộ giáo dục và Đào tạo). Thực hiện xây dựng “Nhà trường văn hóa, nhà giáo mẫu mực, học sinh thanh lịch” gắn với thực hiện tốt Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 25/01/2017 của UBND thành phố Hà Nội; Quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 1665/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 của UBND thành phố Hà Nội.

5. Tiếp tục đổi mới dạy học và đánh giá kết quả học tập của học sinh thông qua các hoạt động chuyên môn, tổ chức các sinh hoạt chuyên đề trong nhà trường. Các tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học của môn học và các chủ đề tích hợp liên môn, đồng thời xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các chủ đề và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực. Tiếp tục đổi mới các hoạt động giáo dục đạo đức học sinh, cách thức tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, triển khai các biện pháp hữu hiệu ngăn chặn tiêu cực xâm nhập học đường, xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, tích cực, an toàn.

6. Nâng cao hiệu quả của công tác kiểm tra nội bộ, chủ động tổ chức tự kiểm định chất lượng gắn với việc đổi mới công tác thi đua, khen thưởng của cán bộ, giáo viên, nhân viên trên cơ sở chất lượng và hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ được giao.

7. Chuẩn bị tốt các điều kiện để tham gia các hoạt động của Cụm thi đua số 12 (Các trường khu vực Thạch Thất - Quốc Oai cũ). Tổ chức tham gia thi GVDG các cấp. Tổ chức cho học sinh thi Olympic, thi KHKT cấp trường, cấp cụm, thi học sinh giỏi lớp 12 các môn văn hóa cấp thành phố. Tổ chức rút kinh nghiệm về các kỳ kiểm tra học kỳ, kiểm tra khảo sát để chuẩn bị tốt nhất cho học sinh lớp 12 dự thi tốt nghiệp THPT. Tăng cường phụ đạo cho học sinh học lực yếu để đạt tỉ lệ tốt nghiệp THPT 100%; nâng cao số lượng và chất lượng giải HSG.

8. Làm tốt công tác quản lý trên tinh thần “Kỷ cương nghiêm, chất lượng thật, hiệu quả cao”. BGH tích cực dự giờ thăm lớp nhằm tăng cường chỉ đạo hoạt động dạy và học. Cải tiến công tác thông tin đa chiều thông qua việc sử dụng có hiệu quả mạng Internet, Trang thông tin điện tử nhà trường và các nhóm Zalo. Phối hợp chặt chẽ với CMHS làm tốt công tác giáo dục tại gia đình, thúc đẩy học sinh tích cực tự học ở nhà để nâng cao chất lượng học tập và rèn luyện. Tăng cường công tác xã hội hoá, gắn kết CMHS với phong trào xây dựng trường học hạnh phúc, an toàn, thân thiện và bình đẳng.

9. Thực hiện hiệu quả việc quản trị nhà trường; bảo đảm dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả; tổ chức tốt các phong trào thi đua. Tăng cường công tác tư vấn học đường, công tác xã hội trường học, công tác kiểm tra nội bộ nhà trường.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm

+ Xây dựng, tổ chức bộ máy nhà trường; xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền;

+ Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng tổ chuyên môn, tổ văn phòng;

+ Quản lý giáo viên, nhân viên; quản lý chuyên môn; phân công công tác, kiểm tra, đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên; thực hiện công tác khen thưởng, kỉ luật đối với giáo viên, nhân viên; thực hiện việc tuyển dụng giáo viên, nhân viên; ký hợp đồng lao động; tiếp nhận, điều động giáo viên, nhân viên theo quy định của Nhà nước;

+ Quản lý học sinh và các hoạt động của học sinh do nhà trường tổ chức; xét duyệt kết quả đánh giá, xếp loại học sinh, ký xác nhận học bạ và quyết định khen thưởng, kỷ luật học sinh;

+ Chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành; thực hiện công khai đối với nhà trường.

2. Các Phó hiệu trưởng

+ Thực hiện và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về nhiệm vụ được Hiệu trưởng phân công;

+ Cùng với Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước cấp trên về lĩnh vực, phần việc được phân công phụ trách.

3. Tổ trưởng chuyên môn

- Thực hiện và chịu trách nhiệm trước Ban giám hiệu về nhiệm vụ được phân công. Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường;

- Căn cứ vào kế hoạch giáo dục của nhà trường, xây dựng và giải trình kế hoạch dạy học các môn học theo yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông cấp THPT của tổ theo tuần, tháng, học kỳ và năm học;

- Thực hiện kế hoạch hoạt động chuyên môn của trường, của tổ chủ động và linh hoạt. Đề xuất hiệu trưởng phân công giáo viên giảng dạy và giáo viên chủ nhiệm lớp theo năm học;

- Tổ chức cho giáo viên thực hiện lựa chọn sách giáo khoa theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân Thành phố;

- Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông; tham gia đánh giá hiệu trưởng, phó hiệu trưởng theo Chuẩn hiệu trưởng.

4. Giáo viên, nhân viên

- Dạy học và giáo dục theo chương trình, kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học của nhà trường theo chế độ làm việc của giáo viên do Bộ trưởng Bộ Giáo dục

và Đào tạo quy định; quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động của tổ chuyên môn; chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giáo dục; tham gia nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng;

- Tham gia công tác phổ cập giáo dục ở địa phương;

- Rèn luyện đạo đức, học tập văn hoá, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục; vận dụng các phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học của học sinh;

- Thực hiện Điều lệ nhà trường; thực hiện quyết định của Hiệu trưởng, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục;

- Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, các giáo viên khác, gia đình học sinh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong dạy học và giáo dục học sinh.

5. Giáo viên chủ nhiệm

- Xây dựng kế hoạch các hoạt động giáo dục thể hiện rõ mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục bảo đảm tính khả thi, phù hợp với đặc điểm học sinh, với hoàn cảnh và điều kiện thực tế nhằm thúc đẩy sự tiến bộ của cả lớp và của từng học sinh. Thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch đã xây dựng;

- Phối hợp chặt chẽ với gia đình học sinh, với các giáo viên bộ môn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các tổ chức xã hội có liên quan trong việc hỗ trợ, giám sát việc học tập, rèn luyện, hướng nghiệp của học sinh lớp mình chủ nhiệm và góp phần huy động các nguồn lực trong cộng đồng phát triển nhà trường;

- Nhận xét, đánh giá và xếp loại học sinh cuối kỳ và cuối năm học; đề nghị khen thưởng và kỷ luật học sinh; đề nghị danh sách học sinh được lên lớp thẳng, phải kiểm tra lại, phải rèn luyện thêm về hạnh kiểm trong kỳ nghỉ hè, phải ở lại lớp; hoàn chỉnh việc ghi sổ điểm và học bạ học sinh.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT Hà Nội (để báo cáo);
- BGH, BTĐT ;
- Các tổ CM-VP;
- Lưu: VT.



Phụ lục 1:**LỊCH TRIỂN KHAI CÁC HOẠT ĐỘNG NĂM HỌC 2025-2026**

(Kèm theo kế hoạch số...../KH-THPTBLS ngày tháng 9 năm 2025
Của Hiệu trưởng trường THPT Bắc Lương Sơn)

1. Tháng 8/2025

- Rà soát đội ngũ giáo viên, hợp đồng bổ sung các môn còn thiếu
- Sửa chữa các hạng mục cơ sở vật chất xuống cấp, bổ sung thiết bị dạy học.
- Hoàn thành việc chuyển đổi môn học.
- Phân công lao động năm học 2025-2026

2. Tháng 9/2025

- Khai giảng ngày 05/9/2025.
- Tổ chức tốt “Tuần sinh hoạt tập thể đầu năm”.
- Tổ chức các hoạt động hướng tới Kỷ niệm 40 năm thành lập trường.
- Hội nghị CMHS toàn trường.
- Dự Hội nghị giáo vụ các bộ môn.
- Ban hành các kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm học; Chuẩn bị đủ các loại hồ sơ sổ sách đầu năm.

- Triển khai tháng ATGT.
- Tiếp tục bồi dưỡng đội tuyển HSG 12 và tham gia thi theo kế hoạch.
- Đại hội các Chi Đoàn tiến tới Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.
- Hội nghị Cán bộ - Viên chức - Người lao động
- Đánh giá, xếp loại CB, GV tháng 9.

3. Tháng 10/2025

- Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.
- Xây dựng Kế hoạch năm học theo hướng dẫn của Sở
- Khảo sát lựa chọn môn thi tốt nghiệp THPT năm 2026 của học sinh khối 12
- Tham gia Chuyên đề Thành phố môn Lịch sử, Địa lý
- Các tổ nhóm CM, các cá nhân đăng kí thi đua.
- Tổ chức các hoạt động chào mừng 40 năm thành lập trường.

- Duy trì nền nếp dạy và học trong nhà trường.
- Tổ chức các chuyên đề, chủ đề sinh hoạt Chuyên môn theo kế hoạch.
- Tổ chức thi giáo viên giỏi cấp trường các môn Ngữ văn-Địa lý-Tin học, chọn và chuẩn bị tốt cho Thi GVG cấp Cụm.

- Đánh giá, xếp loại CB, GV tháng 10.

4. Tháng 11/2025

- Duy trì nền nếp dạy và học trong nhà trường.
- Dự thi hội thi giáo viên giỏi cấp Cụm các môn: *Ngữ văn-Địa lý-Tin học*
- Tổ chức kỷ niệm 40 năm ngày thành lập trường (16/11/2025)
- Kiểm tra việc thực hiện chuyên môn của các tổ nhóm chuyên môn.
- Tham gia chuyên đề Thành phố môn Toán học, Hóa học
- Tổ chức các chuyên đề, chủ đề sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch;
- Sẵn sàng cho việc kiểm tra trường đạt chuẩn quốc gia.
- Tham gia ngày hội STEM cấp Thành phố cho học sinh
- Tham gia Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp Thành phố
- Đánh giá, xếp loại CB, GV tháng 11.

5. Tháng 12/2025

- Duy trì nền nếp dạy và học trong nhà trường.
- Giáo dục truyền thống nhân ngày 22/12.
- Tổ chức các chuyên đề, chủ đề sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch;
- Kiểm tra đánh giá cuối kỳ học kì 1.
- Tham gia Chuyên đề Thành phố môn Vật lý, Sinh học
- Phân công chuyên môn cho học kì II năm học 2025 – 2026
- Đánh giá, xếp loại CB, GV tháng 12.

6. Tháng 01/2026

- Kết thúc học kì I gửi báo cáo sơ kết học kỳ I về Sở GDĐT trước ngày 10/1/2026;
- Duyệt kết quả kì I năm học 2025 – 2026.
- Xét thi đua và Sơ kết học kì I năm học 2025 – 2026.
- Tổ chức dạy - học học kỳ II (bắt đầu từ 20/1/2026)

- Tổ chức các chuyên đề, chủ đề sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch;
- Tham gia các chuyên đề Thành phố môn Tin học; Giáo dục kinh tế và Pháp luật
- Họp Cha mẹ học sinh khi kết thúc kì I.
- Đánh giá, xếp loại CB, GV tháng 1

7. Tháng 02/2026

- Tổ chức kỷ niệm thành lập Đảng 3/2.
- Ôn thi tốt nghiệp THPT cho khối 12.
- Kiểm tra việc thực hiện chuyên môn của các tổ nhóm chuyên môn.
- Tham gia Chuyên đề Thành phố môn Âm nhạc, Mỹ thuật
- Tổ chức các chuyên đề, chủ đề sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch;
- Chuẩn bị Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố (nếu có)
- Đánh giá xếp loại cán bộ giáo viên tháng 02.

8. Tháng 3/2026

- Tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố. (nếu có)
- Ôn thi tốt nghiệp THPT cho khối 12.
- Học sinh tham gia thi Olympic các bộ môn văn hóa lớp 10,11 cấp Cụm.
- Tổ chức kiểm tra khảo sát đối với lớp 11, 12 theo hướng dẫn của Sở GD & ĐT Hà Nội.
- Tổ chức kỷ niệm thành lập Đoàn 26/3, “Tháng Thanh niên” và các hoạt động giao lưu trong học sinh.
- Kiểm tra việc thực hiện chuyên môn của các tổ nhóm chuyên môn.
- Chấm sáng kiến kinh nghiệm và nộp về Sở GD&ĐT (từ ngày 18/3/2026 đến hết 31/3/2026)
- Tham gia Hội thảo hướng nghiệp
- Tham gia Chuyên đề Thành phố môn Tiếng Anh, Ngữ văn.
- Đánh giá xếp loại cán bộ giáo viên tháng 03.

9. Tháng 4/2026

- Ôn thi tốt nghiệp THPT cho khối 12.
- Tham gia Hội nghị hướng dẫn chuyên môn chuẩn cho kỳ thi tốt nghiệp

THPT năm 2026.

- Kiểm tra Học kỳ II

- Kiểm tra việc thực hiện chuyên môn của các tổ nhóm chuyên môn

- Tham gia Chuyên đề Thành phố môn Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng và An ninh

- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.

- Đánh giá xếp loại cán bộ giáo viên tháng 04.

10. Tháng 5/2026

- Ôn thi tốt nghiệp THPT cho khối 12.

- Xây dựng kế hoạch chuyển đổi môn học.

- Kết thúc học kì II (29/5/2026).

- Tổng kết năm học (ngày kết thúc năm học 30/5/2026).

- Chuẩn bị cho kỳ thi tốt nghiệp THPT 2026.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động hè.

- Duyệt kết quả kì II và cả năm cho năm học 2025 – 2026.

- Tham gia Chuyên đề Thành phố Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp;

Giáo dục địa phương

- Họp CMHS cuối năm.

- Xét thi đua các tập thể và cá nhân năm học 2025 - 2026.

- Đánh giá xếp loại cán bộ giáo viên tháng 5 và cả năm.

11. Tháng 6/2026

- Ôn thi tốt nghiệp THPT cho khối 12.

- Hoàn thành các báo cáo tổng kết năm học.

- Nộp các hồ sơ thi đua.

- Thi Tuyển sinh vào lớp 10 THPT

- Thi tốt nghiệp THPT 2026

- Triển khai các hoạt động hè.

12. Tháng 7/2026

- Tham gia Châm thi tốt nghiệp THPT (theo hướng dẫn của Sở và của Bộ GDĐT).

- Tổ chức hoạt động hè.
